

SỬ DỤNG VOICE BLOG TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NÓI CHO SINH VIÊN NĂM 3 TẠI KHOA TIẾNG ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

USE OF VOICE BLOG TO IMPROVE SPEAKING SKILL FOR THIRD YEAR STUDENTS OF ENGLISH DEPARTMENT, UNIVERSITY OF FOREIGN LANGUAGE STUDIES, DANANG UNIVERSITY

Nguyễn Nữ Thùy Uyên

Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng; thuyuyen29400@gmail.com

Tóm tắt - Sự tiến bộ của những ứng dụng Web 2.0, cụ thể là voice blog đã cung cấp cho giáo viên một công cụ hữu ích nhằm giải quyết những thách thức trong việc dạy và học ngoại ngữ ở Khoa tiếng Anh (KTA), Trường Đại học Ngoại Ngữ, Đại học Đà Nẵng. Vì số lượng lớp đông, cơ hội thực hành để phát triển kỹ năng, đặc biệt là kỹ năng nói cho sinh viên khá hạn chế. Bài báo này khảo sát tính hiệu quả của việc sử dụng voice blog để phát triển kỹ năng nói cho sinh viên năm 3 và nhận thức của sinh viên về việc sử dụng công cụ này. Bài đăng của sinh viên trên trang blog chung của lớp được thu thập trong một kỳ học và được phân tích bằng công cụ cặp đôi t-test và MANOVA. Thái độ và nhận thức của sinh viên được thu thập qua phiếu điều tra gồm 15 câu hỏi theo thang điểm Likert và 3 câu hỏi mở. Kết quả cho thấy rằng mặc dù sinh viên không đạt được tiến bộ rõ rệt về kỹ năng nói sau khi sử dụng voice blog nhưng có thái độ tích cực đối với việc sử dụng công cụ này.

Từ khóa - voice blog; phát triển kỹ năng nói cho sinh viên năm 3; bài đăng của sinh viên; hiệu quả của việc sử dụng voice blog; nhận thức của sinh viên đối với voice blog

Abstract - The advancement of such Web 2.0 applications as voice blog has offered language teachers a useful teaching tool to solve some challenges in the practice of teaching and learning in English Department, University of Foreign Language Studies, University of Danang. Due to big class size, students have limited opportunities to enhance their speaking skill. Accordingly, this study explores the use of voice blog to improve speaking skill for third year students and discover their perceptions towards the application of this tool. During one-semester long experiment, students' entries are collected and analyzed by paired-sample t-test and MANOVA. Students' attitudes and perceptions are examined through a survey, including 15 Likert-scale questions and 3 open questions. The findings show that even though students do not gain considerable improvement in their speaking skill, they have positive attitude towards the use of voice blog.

Key words - voice blog; enhancing speaking skill for third-year students; students' entries; effectiveness of voice blog application; students' perceptions towards voice blog use

1. Đặt vấn đề

Kỹ năng nói là một kỹ năng thiết yếu, tuy nhiên, cũng là một trong những kỹ năng khó để thành thạo đối với người học tiếng Anh. Trong chương trình học của sinh viên chính quy năm 3, khoa tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng sinh viên học tích hợp các kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết và ngữ pháp) với thời lượng học 3 tiết (150 phút)/ 1 tuần và kéo dài trong vòng 15 tuần. Ngoài ra, sĩ số lớp tương đối đông từ 35 đến 40 sinh viên/ lớp học phần. Thời lượng trung bình dành cho kỹ năng nói hàng tuần chỉ được 30 phút. Vì vậy, sinh viên có rất ít cơ hội để thực hành kỹ năng nói trong và ngoài lớp học. Việc tích hợp voice blog vào việc dạy và học hứa hẹn sẽ mang lại nhiều cơ hội thực hành tiếng cho sinh viên. Ở Việt Nam, hiện nay có rất ít nghiên cứu chuyên sâu về việc sử dụng blog trong việc dạy và học ngoại ngữ nói chung và về voice blog trong việc phát triển kỹ năng nói nói riêng và do đó, voice blog vẫn còn là một công cụ khá mới và chưa được khai thác nhiều.

2. Giao tiếp qua công nghệ không đồng thời và voice blog

Giao tiếp qua công nghệ trong ngôn ngữ được phân thành hai loại: giao tiếp đồng thời (*synchronous*) như phòng nói chuyên (*chat room*); hội nghị truyền hình (*video conferencing*) và không đồng thời (*asynchronous*) như diễn đàn thảo luận (*discussion forums*), *emails* và *blogs*. Giao tiếp không đồng thời, cho phép người học chuẩn bị cách diễn đạt và ngôn ngữ phát ra và phù hợp với tất cả các trình

độ ngôn ngữ khác nhau (Huang, 2015). Blog là nhật ký trực tuyến của cá nhân hoặc xuất bản như trang web, giúp cá nhân hướng đến đối tượng khán giả toàn cầu trên mạng Internet. Những đặc tính của blog bao gồm việc xuất bản nhanh và dễ, bài đăng được lưu trữ theo trình tự thời gian, tương thích với nhiều loại phương tiện như audio, video và hình ảnh và có sự tương tác giữa tác giả và người sử dụng. Người sử dụng có thể tạo ra, chia sẻ và tương tác trong không gian ảo, thông qua việc đăng bài, viết bình luận và nhận phản hồi từ những bài đăng của các thành viên khác. Nhờ vào tính chất mở trên blog, người dùng có thể thoải mái diễn đạt bản thân, tham gia vào một môi trường học hợp tác, chia sẻ kiến thức và thảo luận ngoài lớp học (Campbell, 2003).

Voice blog hay còn gọi là audioblog là một hình thức khác của giao tiếp qua công nghệ không đồng thời bằng giọng nói (*asynchronous voice-based CMC*). Huann và Thong (2006) chỉ ra rằng voice blog cho phép người dùng sử dụng giọng nói, có thể đăng file nhạc và gửi qua RSS feeds cho người nghe và voice blog có tính tương tác khá cao.

Đến nay đã có một số ít nghiên cứu về việc sử dụng voice blog trong việc học ngoại ngữ nói chung và phát triển kỹ năng nói nói riêng. Nổi bật nhất là công trình nghiên cứu của Hsu, Wang và Comac (2008) về sử dụng voice blog để quản lý bài tập môn nói và tăng cường sự tương tác với người học, Sun (2009) sử dụng voice blog để tăng cường các hoạt động nói và Huang (2015) cung cấp cho sinh viên cơ hội thực hành kỹ năng nói ngoài lớp học. Kết

quả cho thấy voice blog được xem như là một tập hồ sơ điện tử (*electronic portfolio*) lưu trữ các bài đăng, giúp giáo viên và sinh viên quan sát được sự tiến bộ về kỹ năng nói của sinh viên (Hsu và cộng sự, 2008), nâng cao khả năng giao tiếp, khả năng tự diễn đạt, trao đổi thông tin và tăng tính liên kết xã hội (Sun, 2009) và tạo một môi trường học tương tác và xóa bỏ sự lo lắng khi nói của sinh viên (Huang, 2015). Vì những lợi ích đã được nêu trên, bài báo này nhằm khám phá hiệu quả của việc sử dụng voice blog và nhận thức của người sử dụng trong môi trường giáo dục Việt Nam.

Bài nghiên cứu này được định hướng bởi hai câu hỏi như sau:

1. Việc thực hành nói thông qua voice blog có giúp sinh viên cải thiện khả năng nói hay không?
2. Sinh viên có nhận thức và thái độ như thế nào về việc sử dụng voice blog để phát triển kỹ năng nói?

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu và mô tả khoá học

Người tham gia nghiên cứu gồm 60 sinh viên năm thứ 3 (9 nam, 51 nữ), có trình độ tiếng Anh ở mức trên trung cấp, từ hai lớp học phần kỹ năng tiếng C1.1 của khoa tiếng Anh, Đại học Ngoại Ngữ. Học phần kỹ năng tiếng C1.1 được thiết kế tích hợp bốn kỹ năng nghe, nói, đọc và viết và hướng đến việc phát triển kỹ năng tiếng chung cho sinh viên. Khoá học kéo dài 15 tuần và sinh viên tham dự 3 tiết học (150 phút) một tuần. Thời gian trung bình dành cho các hoạt động phát triển kỹ năng nói là 30 phút/ 1 tuần. Những hoạt động nói thường được thực hiện trên lớp học gồm thảo luận cặp, thảo luận nhóm, thực hiện một bài trình bày về một chủ đề và có khả năng tranh luận để bảo vệ quan điểm. Sinh viên cần hiểu biết và có kiến thức về những chủ đề mang tính xã hội như giáo dục, lợi ích và tác hại của quảng cáo, cuộc sống người nổi tiếng, việc nuôi dưỡng con cái, mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái... Voice blog được tích hợp vào khoá học giúp sinh viên có cơ hội thực hành kỹ năng nói sau giờ học và việc đăng bài trên voice blog của sinh viên được tính như một điểm thành phần đánh giá kỹ năng nói trong suốt khoá học.

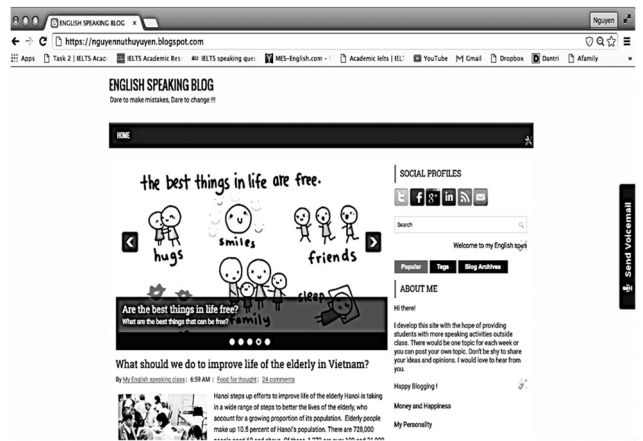
3.2. Quy trình nghiên cứu

Vào đầu học kỳ, giáo viên lập ra một trang blog cho cả lớp nhằm tăng khả năng chia sẻ, lắng nghe và tương tác của sinh viên trên một môi trường blog chung.

Sinh viên được hướng dẫn thực hiện quy trình đăng bài và bình luận trong buổi học đầu và được gửi bằng hướng dẫn qua địa chỉ email riêng. Trang blog chung của lớp được truy cập tại địa chỉ <http://nguyennuthuyuyen.blogspot.com>. Các bài đăng được sắp xếp theo trật tự thời gian và được phân loại theo những chủ đề phù hợp. Trên trang voice blog, giáo viên cung cấp đường link đến hai công cụ ghi âm trực tuyến Vocaroo (www.vocaroo.com) và Soundcloud (www.soundcloud.com) - hai công cụ được dùng phổ biến hiện nay và cho phép người dùng có thể lưu tất cả các bài thu âm trên mạng hoặc tải về máy tính cá nhân.

Mỗi tuần, giáo viên đăng những bài đọc hoặc những đoạn giáo viên ghi âm về chủ đề tương ứng với chủ đề của

tuần trong chương trình học. Sinh viên được yêu cầu đăng ít nhất 3 bài nói thể hiện ý kiến và quan điểm về những chủ đề được đăng trên trang blog chung của lớp và 3 lần bình luận dưới dạng nói về bài đăng của sinh viên khác trong suốt học kỳ. Sinh viên có thể bình luận về nội dung, ý tưởng, độ chính xác ngữ pháp của bài đăng của những sinh viên khác. Những sinh viên thực hiện nhiều hơn số lượng bài đăng và bài bình luận sẽ được cộng thêm điểm.



Hình 1. Giao diện tổng quan trang blog chung của lớp

Bài đăng của sinh viên được chấm điểm theo thang điểm đánh giá dành cho kỹ năng nói được áp dụng tại Khoa tiếng Anh, bao gồm sự lưu loát, độ chính xác về ngữ pháp, sự đa dạng về từ vựng, khả năng tổ chức và sắp xếp ý tưởng và việc phát âm. Việc đăng bài trên blog được tính điểm cho kỹ năng nói trong suốt quá trình và chiếm 20% tổng số điểm cho một học phần trong học kỳ của sinh viên. Những quy định về việc chấm điểm và tiêu chí đánh giá được phổ biến cho sinh viên vào đầu học kỳ. Đầu mỗi giờ học, giáo viên dành 10 – 15 phút để nhận xét nội dung bài đăng và tiến trình đăng bài trên blog.

3.3. Quy trình xử lý số liệu

Người khảo sát và một giáo viên khác sẽ chấm điểm một bài đăng đầu, một bài đăng giữa và một bài đăng cuối trên trang blog cho từng sinh viên. Sau đó, người nghiên cứu dùng phép tính t-test cặp đôi (*paired-sample t-test*) để tính sự khác nhau về giá trị trung bình (*mean difference*) giữa bài đăng đầu và bài đăng cuối và dùng kỹ thuật phân tích phương sai đa chiều (*Multivariate analysis of variance – MANOVA*) để so sánh sự khác nhau về giá trị trung bình giữa 5 tiêu chí chấm điểm cho voice blog (độ lưu loát, sự đa dạng về từ vựng, sự chính xác về ngữ pháp, khả năng tổ chức và sắp xếp ý tưởng và phát âm). Kết quả từ hai kỹ thuật tính trên sẽ giúp xác định được sự tiến bộ về kỹ năng nói của sinh viên sau một kỳ học có sử dụng voice blog.

Cuối kỳ, người nghiên cứu phát một phiếu khảo sát gồm hai phần. Phần đầu gồm 15 câu hỏi được thiết kế theo thang điểm Likert với 5 mức độ (1= hoàn toàn không đồng ý, 2= không đồng ý; 3= trung lập; 4= đồng ý; 5= hoàn toàn đồng ý) nhằm khám phá thái độ và quan điểm của sinh viên về việc sử dụng voice blog trong học kỳ. Phần 2 gồm 3 câu hỏi mở để khám phá trải nghiệm của người học về lợi ích voice blog mang lại, khó khăn khi sử dụng voice blog và đề xuất của người học để voice blog được hoàn thiện hơn.

4. Kết quả

4.1. Việc thực hành nói thông qua voice blog có giúp sinh viên cải thiện khả năng nói hay không?

Trong một kỳ học 15 tuần, 60 sinh viên từ hai lớp kỹ năng tiếng đã đăng tổng cộng 184 bài đăng và 154 bài bình luận trên blog chung của lớp. Trung bình, một sinh viên có 3.06 bài đăng và 2.5 bài bình luận trên trang voice blog của lớp. Độ dài của mỗi đoạn đăng từ 55 giây đến 589 giây (giá trị trung bình $M = 187$, độ lệch chuẩn $SD = 68.22$). Độ dài của mỗi đoạn bình luận từ 25 giây đến 296 giây ($M = 108$, $SD = 50$). Bảng 1 thể hiện tổng hợp về độ dài của những bài đăng và bài bình luận.

Bảng 1. Số lượng bài đăng và bài bình luận trên trang voice blog chung của lớp

Độ dài	Bài đăng	Phản trảm	Bài bình luận	Phản trảm
< 1 phút	2	1	14	9
1-2 phút	12	7	86	57
2-3 phút	83	45	38	25
3-4 phút	63	34	13	9
4-5 phút	11	6	0	0
5-6 phút	8	4	0	0
6-7 phút	4	2	0	0
7-8 phút	0	0	0	0
8-9 phút	0	0	0	0
>9 phút	1	1	0	0

Phép tính cặp đôi t-test (*paired-sample t-test*) được sử dụng để xác định có sự khác nhau về giá trị trung bình của bài đăng đầu và bài đăng cuối hay không. Kết quả cho thấy giá trị Sig hay $p = .039 < 0.05$ (giá trị mặc định trong phép tính). Điều đó thể hiện có sự khác biệt có ý nghĩa về giá trị trung bình hay nói cách khác có sự chênh lệch về độ dài giữa các bài đăng đầu ($M = 173.20$ giây, $SD = 57.06$) và bài đăng cuối ($M = 147.47$ giây, $SD = 97.12$), $t(59) = 2.16$, $p = 0.039$.

Phép tính phân tích phương sai đa chiều (*MANOVA*) được sử dụng để so sánh liệu có sự khác nhau về giá trị trung bình giữa năm tiêu chí nhỏ để chấm điểm cho voice blog (độ lưu loát, sự đa dạng về từ vựng, sự chính xác về ngữ pháp, khả năng tổ chức và sắp xếp ý tưởng và phát âm) lên các biến phụ thuộc khác nhau. Kết quả cho thấy giá trị Wilk là .969 và giá trị $F(10, 346) = 0.54$, $p = .85$. Vì giá trị p lớn hơn giá trị được đặt ra trong phép tính là .05, điều này thể hiện không có sự khác biệt về giá trị trung bình của 5 tiêu chí chấm điểm. Hay nói cách khác, điểm số giữa bài đăng đầu, bài đăng giữa và bài đăng cuối, và nói chung là khả năng nói của sinh viên thể hiện qua bài đăng đầu tiên không khác biệt nhiều so với khả năng nói của sinh viên ở bài đăng cuối.

4.2. Sinh viên có nhận thức và thái độ như thế nào về việc sử dụng voice blog để phát triển kỹ năng nói?

4.2.1. 15 câu hỏi theo thang điểm Likert

Phiếu điều tra gồm 15 câu hỏi được thiết kế theo thang điểm Likert được phân tích. 66.7% sinh viên cho rằng sử dụng voice blog giúp họ phát triển kỹ năng nói nói chung, đặc biệt là sự lưu loát. Trên 60% sinh viên cảm thấy hứng

thú khi thực hiện các hoạt động sử dụng voice blog, nhất là nhận bình luận từ các bạn. Trên 63% sinh viên có trải nghiệm tích cực khi sử dụng voice blog, đặc biệt nâng cao khả năng tự diễn đạt.

Bảng 2. Thái độ và nhận thức của sinh viên về hiệu quả của việc sử dụng voice blog (N = 60)

Nội dung	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Trung lập (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)
➢ Phát triển kỹ năng ngôn ngữ					
Kỹ năng nói nói chung	0	3.3	30.0	40.0	26.7
Độ đa dạng về từ vựng	0	5.0	41.7	41.7	11.7
Phát âm	1.7	6.7	26.7	46.7	18.3
Độ chính xác về ngữ pháp	1.7	25.0	41.7	18.3	13.3
Độ lưu loát	0	1.7	20.0	50.0	28.3
Sắp xếp và tổ chức ý tưởng	0	1.7	25.0	45.0	28.3
➢ Hứng thú với các hoạt động blog					
Thu âm và đăng bài	0	11.7	28.3	35.0	25.0
Nghe bài đăng của bạn khác	0	6.7	30.3	41.3	21.7
Bình luận bài đăng của bạn khác	0	1.7	15.0	46.7	23.3
Nhận bình luận của bạn	0	1.7	25.0	38.3	35.0
➢ Trải nghiệm học với voice blog					
Có động lực và học được nhiều khi nghe bài đăng của bạn	0	6.7	28.3	40.0	25.0
Cơ hội tương tác trên mạng	0	6.7	30.0	36.7	26.7
Cơ hội nâng cao khả năng diễn đạt	0	6.7	10.0	48.3	35.0
Cơ hội trao đổi thông tin	0	3.3	26.7	45.0	25.0
Nâng cao sự tự tin khi nói tiếng Anh	0	1.7	31.7	45.0	21.7

4.2.2. Câu hỏi mở

Bảng 3. Phản hồi của sinh viên đối với câu hỏi mở (N = 60)

Phản hồi	Số lần phản hồi
○ Lợi ích khi sử dụng voice blog	
+ Học được cách nói, cách tổ chức ý tưởng và cách kết hợp từ qua các nguồn tư liệu trên mạng và các bài đăng của các bạn	35
+ Tích lũy nhiều kiến thức và từ vựng liên quan đến chủ đề thông qua việc đọc	31
+ Tạo môi trường học cộng đồng	27
+ Lưu giữ và nghe lại được bài thu âm, từ đó nhận ra được ngữ điệu, lỗi phát âm để cải thiện	20
+ Cảm thấy tự hào khi đăng bài và vui khi nhận bình luận	19
○ Khó khăn khi sử dụng voice blog	
+ Tốn nhiều thời gian cho việc đọc lấy ý tưởng và sắp xếp ý tưởng	25
+ Tốn nhiều thời gian để thu âm lại	23
+ Tìm chỗ phù hợp để thu âm	21
+ Chất lượng đường truyền không tốt, ảnh hưởng đến việc thu âm và tải bài đăng lên blog	19
+ Không thành thạo khi sử dụng công nghệ nên gặp khó khăn với việc đăng bài và bình luận	7
○ Đề xuất	
+ Giáo viên tương tác nhiều hơn, sửa lỗi hoặc cung cấp phản hồi cho mỗi bài đăng	27
+ Xây dựng hoạt động tranh luận trực tuyến giữa các thành viên	25
+ Giáo viên nên đăng nhiều chủ đề hơn ngoài nội dung trong giáo trình	23
+ Hiện thông báo về những bài đăng mới và bình luận mới trên trang blog	18
+ Cần có thêm công cụ ghi âm nhúng trực tiếp (embedded) trên trang	3
+ Cần có sự tương tác với người bản ngữ	1

Bảng câu hỏi mở cho thấy rằng một trong những lợi ích lớn nhất mà voice blog đã mang lại là việc đọc các tài liệu trên mạng và nghe bài đăng của các bạn giúp sinh viên học được cách trình bày ý tưởng theo một cấu trúc hợp lý và học được cách kết hợp từ trong tiếng anh (58,33%). Tuy nhiên, 41,67% số sinh viên cho rằng việc tìm và đọc những bài báo liên quan đến chủ đề, lựa chọn thông tin, sắp xếp

và tổ chức ý tưởng tốn khá nhiều thời gian. Và 45% sinh viên mong muốn nhận được sự tương tác với giáo viên nhiều hơn thông qua việc sửa lỗi và bình luận từng bài đăng của sinh viên.

5. Bàn luận

5.1. Hiệu quả và lợi ích của voice blog

Kết quả khảo sát cho thấy không có sự khác nhau lớn giữa ba bài đăng ở ba khoảng thời gian đầu, giữa và cuối về độ lưu loát, sự đa dạng về từ vựng, sự chính xác về ngữ pháp, khả năng tổ chức và sắp xếp ý tưởng và phát âm. Hay nói cách khác, không có sự tiến bộ đáng kể về khả năng nói của sinh viên sau một kỳ học sử dụng voice blog. Kết quả này trùng với kết quả nghiên cứu của Sun (2009). Điều này có thể bắt nguồn từ việc môi trường học trên blog khá tự do và thoải mái, khác với lớp môi trường học để phát triển kỹ năng nói ở lớp học truyền thống, nơi mà giáo viên thường có yêu cầu cao hơn về mặt phát âm và độ chính xác về ngữ pháp. Sinh viên có xu hướng mạo hiểm hơn trong việc tìm kiếm các cách diễn đạt ý tưởng nên sinh viên sẽ đầu tư hơn về nội dung và cách diễn đạt và ít sự tập trung về độ chính xác về mặt hình thức, do vậy có thể giải thích cho sự ít tiến bộ trong các bài đăng của sinh viên.

Thời gian cũng là yếu tố cần xem xét trong nghiên cứu này. Việc thực hành kỹ năng nói trên blog trong thời gian một học kỳ (15 tuần) có thể không đủ để dẫn đến sự tiến bộ đáng kể về kỹ năng nói. Một vấn đề khác liên quan đến thời gian cần phải xem xét nữa là nhiều sinh viên vội vã đăng bài vào gần cuối kỳ thay vì đăng bài đều và xuyên suốt trong quá trình. Kết quả của việc đăng bài vội vã như vậy sẽ dẫn đến sự giảm sút cả về chất lượng và số lượng của các bài đăng.

Một lý do khác dẫn đến sự thiếu tiến bộ trong việc phát triển kỹ năng nói khi sử dụng voice blog là hiệu ứng Hawthorne như đã được quan sát trong ngữ cảnh giáo dục (Sun, 2009). Sự hứng thú và nhiệt tình của người tham gia nghiên cứu khi sử dụng voice blog giảm dần khi sự mới mẻ dần mất đi. Do vậy, càng gần về cuối học kỳ, sinh viên càng không còn nhiều động lực và thích thú khi thu âm, đăng bài hay bình luận bài của các bạn trên blog. Ngoài ra, kỹ năng nói chỉ là một kỹ năng được đánh giá trong cả khóa học trong khi đó sinh viên cần phải hoàn thành phần bài tập để đánh giá của các kỹ năng khác như viết portfolio cũng như hoàn thành bài tập cho các khóa học khác. Nhiều sinh viên vội vã đăng đủ số bài theo quy định trước khi hết hạn thay vì sử dụng blog với sự cố gắng và nỗ lực nhất quán để cải thiện kỹ năng nói.

Thêm vào đó, nhiều sinh viên chỉ ra rằng họ không thể duy trì sự đều đặn của các bài đăng vì những hoạt động liên quan đến việc chuẩn bị bài nói trước khi đăng chiếm khá nhiều thời gian hơn là việc đăng bài. Một số sinh viên chỉ ra rằng họ dành khá nhiều thời gian để đọc tài liệu về chủ đề, sắp xếp ý tưởng, kiểm tra từ vựng và ngữ pháp, hoặc thậm chí là thực hành việc nói nhiều lần trước khi đăng bài. Do vậy, thời gian thực sự dành cho việc phát triển kỹ năng nói bị hạn chế và dẫn đến việc dùng voice blog không có tác dụng nhiều trong việc cải thiện khả năng nói của sinh viên. Ngoài ra, việc thiếu sửa lỗi (*corrective feedback*) và phản hồi từ giáo viên đối với các bài đăng của sinh viên

cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ít tiến bộ về kỹ năng nói vì nhiều sinh viên không nhận biết được lỗi về phát âm, cách kết hợp từ hoặc về cách diễn đạt ý tưởng.

Kết quả của việc điều tra nhận thức và thái độ của sinh viên đối với hiệu quả của việc sử dụng voice blog để phát triển kỹ năng nói cho thấy rằng phần lớn sinh viên có thái độ tích cực đối với trải nghiệm học có sử dụng voice blog như là một phần hỗ trợ của khóa học và nhận thấy voice blog giúp họ cải thiện kỹ năng nói nói chung. Thực hành trên voice blog giúp giảm áp lực, loại bỏ sự lo lắng khi nói trước đám đông và nâng cao sự thoải mái và tự tin khi nói tiếng Anh. Điều này khuyến khích sinh viên thực hành nói nhiều hơn và hứng thú thể hiện ý tưởng nhiều hơn so với môi trường học kỹ năng nói trong lớp học truyền thống, sinh viên thường ngại nói và không dám trình bày quan điểm và ý kiến.

Sinh viên cũng nhận thấy sự tiến bộ về khả năng tổ chức và sắp xếp ý tưởng. Điều này có thể được giải thích dựa trên phương pháp học kiến tạo mà người nghiên cứu hướng đến. Để chuẩn bị cho đoạn đăng trên voice blog, sinh viên cần đọc và nghiên cứu các tài liệu trên mạng liên quan đến chủ đề giáo viên đưa ra, sau đó tổng hợp và sắp xếp các ý tưởng. Sinh viên trở thành nhân tố chủ động trong quá trình học hơn là tiếp nhận kiến thức một cách bị động. Sinh viên cho rằng họ có thể truy cập vào để nghe lại bài đăng của mình trên voice blog, tự phân tích những lỗi phát âm, diễn đạt và tránh những lỗi trước đây. Ngoài ra, sinh viên còn có thể nghe bài đăng của giáo viên và những sinh viên khác về cùng chủ đề và được sắp xếp theo thứ tự thời gian. Voice blog được xem như là một hồ sơ điện tử (*electronic portfolio*) giúp giáo viên quan sát sự quá trình học của sinh viên và giúp sinh viên kiểm soát được quá trình học và dễ dàng tiếp cận tài liệu khi cần và điều này hỗ trợ cho việc tự học của sinh viên.

Kết quả từ phiếu điều tra cũng cho thấy phần đông sinh viên hứng thú với việc sử dụng voice blog và cho rằng voice blog giúp tạo ra môi trường học cộng đồng. Sinh viên cho rằng họ cảm thấy vui khi đăng bài và nhận bình luận về bài đăng của mình trên trang blog. Họ cảm thấy có động lực và học hỏi nhiều từ bài đăng của các bạn khác. Việc đăng bài và bình luận trên trang blog tạo ra một môi trường học hợp tác (Hsu và cộng sự, 2008), những sinh viên có khả năng tốt hơn có thể làm mẫu cho những sinh viên yếu hơn. Ngược lại, những sinh viên yếu hơn cần phải cố gắng hơn nữa, học hỏi để có thể đạt đến trình độ của những bạn tốt hơn. Trong nghiên cứu này, một số sinh viên bình luận rằng, họ thường tìm một người bạn tốt hơn để có thể làm mẫu cho mình. Mục tiêu của sinh viên là những bạn cùng lớp mà họ muốn học hỏi. Việc tương tác giữa các thành viên trong lớp cung cấp hình mẫu cho sinh viên, và môi trường học tương tác giúp thúc đẩy việc học và tăng động lực để sinh viên cải thiện khả năng của mình. Việc các bài đăng và bình luận trên blog được tập hợp dưới một chủ đề giúp sinh viên hiểu nhiều hơn và nghe được nhiều quan điểm về cùng một chủ đề và có cảm hứng từ các bài đăng của các bạn. Quá trình sinh viên chọn chủ đề, bài đăng để nghe và bình luận giúp phát triển tư duy phê phán.

5.2. Thách thức và đề xuất

Ngoài những phản hồi tích cực, sinh viên cũng đưa ra

một số đề xuất để nâng cao hiệu quả của việc sử dụng voice blog. Quan tâm lớn nhất của sinh viên là giáo viên cần tương tác nhiều hơn thông qua việc sửa lỗi và cung cấp phản hồi cho các bài đăng của sinh viên. Mục tiêu ban đầu khi thiết kế nghiên cứu sử dụng voice blog này là cung cấp cơ hội cho sinh viên tương tác với nhau, thực hành kỹ năng nói và nâng cao sự tự tin cho sinh viên. Nghiên cứu này khuyến khích sinh viên học từ bình luận của các bạn trong lớp hơn là chỉ dựa vào giáo viên. Sinh viên có thể nhận biết được lỗi và khả năng của mình khi so sánh bài đăng của mình và các bạn khác và khi nghe bình luận của các bạn. Cơ chế tự sửa lỗi này sẽ giúp sinh viên nhớ lâu hơn và nâng cao sự hiểu biết. Để cân bằng nhu cầu cần có phản hồi của giáo viên và việc nâng cao sự tự học của sinh viên, giáo viên có thể phản hồi và đưa ra những lỗi cơ bản cho một số bài đăng đầu. Khi sinh viên đã hình thành sự kiểm soát nhiều hơn, giáo viên sẽ chỉ đăng lên những chủ đề và định hướng cho sinh viên. Thêm vào đó, lớp học với số lượng sinh viên ít hơn sẽ giúp cho giáo viên dễ dàng đăng phản hồi hơn, như Hsu và cộng sự (2008) đã đề nghị.

Một số sinh viên đề xuất nên xây dựng các hoạt động tranh luận trực tuyến trên mạng để nâng cao sự tương tác giữa các thành viên trong lớp và cần có sự tương tác với người bản ngữ. Điều này có thể được thực hiện khi sinh viên đã quen với việc sử dụng công nghệ để thực hành và phát triển kỹ năng nói và khi sinh viên đủ tự tin vào khả năng nói của mình. Giáo viên có thể lập ra những diễn đàn trên mạng, như sử dụng công cụ Voxopop để nâng cao sự tương tác với một cộng đồng lớn hơn và có thể có sự tham gia của người bản ngữ.

6. Kết luận

Việc cung cấp cho sinh những cơ hội thực hành kỹ năng nói trên voice blog ngoài lớp học và giáo viên cần có những biện pháp để giúp duy trì động lực và tăng sự hứng thú của sinh viên đối với việc sử dụng voice blog trong suốt một học kỳ.

Về giao diện, giáo viên có thể thiết kế trang voice blog có biểu tượng like hoặc các biểu tượng cảm xúc như trên trang facebook. Việc này sẽ tăng tính sống động trên trang

voice blog. Ngoài ra, để tạo độ cạnh tranh, giáo viên có thể thiết kế thêm chức năng bình chọn bài đăng nào phổ biến nhất hoặc được xem nhiều nhất. Giáo viên cần khai thác triệt để các nguồn tài nguyên đa phương tiện trên Internet như kết hợp một cách nhuần nhuyễn và hiệu quả giữa việc sử dụng video, audio, hình ảnh và nguồn tài liệu văn bản. Một điểm khác cần lưu ý là thêm chức năng RSS (*Really Simple Indication*) – chia sẻ nội dung qua website đơn giản hoặc chức năng hiện thông báo và thông báo qua email mỗi khi có bài đăng hoặc bình luận mới để giúp sinh viên cập nhật nội dung trên trang voice blog và nhận được phản hồi ngay tức thì. Cuối cùng, giáo viên có thể mời nhiều khách tham gia vào trang blog, trong đó có những người bản xứ, hướng đến đối tượng khán giả lớn hơn và đa dạng hơn.

Thêm vào đó, khi quyết định tích hợp voice blog vào khoá học, giáo viên nên xem xét những khía cạnh liên quan đến voice blog như điểm thành phần của các hoạt động trên blog so với toàn khoá học hay voice blog được dùng như là thành phần trọng tâm hay chỉ là phần thêm vào của khoá học. Những nghiên cứu theo thời gian (*longitudinal study*) trong tương lai với thời gian dài hơn có thể sẽ khảo sát được những ảnh hưởng ngắn hạn và dài hạn của việc sử dụng voice blog ngoài lớp học để phát triển kỹ năng nói.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Campbell, A. P. (2003). Weblogs for use with ESL classes. *The Internet ESL Journal*, 4(2). Retrieved August 18, 2016 from <http://iteslj.org/Techniques/Campbell-Weblogs.html>.
- [2] Hsu, W., Wang, S., & Comac, L. (2008). Using audioblogs to assist English-language learning: An investigation into student perception. *Computer Assisted Language Learning*, 21(2), 181-198.
- [3] Huang, H. C. (2015). From web-based readers to voice bloggers: EFL learner's perspectives. *Computer Assisted Language Learning*, 28(2), 145-170. doi: 10.1080/09588221.2013.803983.
- [4] Huann, T. Y. & Thong, M. K. (2006). Audioblogging and podcasting in education. In *IT Literature Review*, 1-14 (pp.1-14). Singapore: Educational Technology Division, Ministry of Education.
- [5] Sun (2009). Sun, Y. C. (2009). Voice blog: An exploratory study of language learning. *Language Learning & Technology*, 13(2), 88-103.

(BBT nhận bài: 03/01/2017, hoàn tất thủ tục phản biện: 13/01/2017)